

Bản án số: 68 /2017/HSST

Ngày: 31 /8 /2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thuật – Chủ tịch MTTQ xã Đông Quang, huyện Ba Vì
2. Ông Nguyễn Văn Trình – Cán bộ hưu trí TT Tây Đằng, huyện Ba Vì

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Lan – Chức vụ: Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì – Tp Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Khoa – Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở UBND xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì Tp Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tiến hành xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2017/TL – HSST ngày 07/8/2017 đối với bị cáo:

1/ Bị cáo: **PHẠM VĂN H** , sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn TP1, xã PV, huyện BV, Tp Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Con Ông: Phạm Văn T - SN 1930. Con Bà: Hoàng Thị B - SN 1936; Vợ: Nguyễn Thị L - SN 1966; Đều có HKTT: Thôn TP1, xã PV, huyện BV, Tp Hà Nội; Con: 04 con: Con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/5/2017 đến ngày 12/5/2017 và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Vì cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người có quyền lợi nghĩa vụ và liên quan:

- Anh Phan Văn Q, sinh năm 1976
ĐKNKTT: Xóm Đ, TP 3, xã PV, huyện BV, Hà Nội
- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1966
TQ: Thôn TP1, xã PV, huyện BV, Tp Hà Nội
- Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1990
TQ: Xóm ĐĐ, xã PĐ, huyện BV, Tp Hà Nội.
(Bà L, chị T có mặt, anh Q vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Văn H bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 ngày 06/5/2017, Tổ công tác đội Xây dựng phong trào và Phụ trách xã về An ninh trật tự đã phối hợp với Công an xã Phong Vân phát hiện bắt quả tang đối tượng Phạm Văn H, SN 1965 - HKTT: TP1 – xã PV – huyện BV, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực Xóm Nội - Tân Phong 1 - Phong Vân - Ba Vì. Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng trên tay phải của đối tượng H; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bạc và 01 xe máy Wave màu trắng BKS: 29V1 - 42068. H khai nhận đó là ma túy H mang đi để bán cho một người đàn ông tên M trú tại TP3 – xã PV – huyện BV. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì tiến hành xác minh người đàn ông tên M trú tại TP3 – xã PV – huyện BV đã xác định: Người đàn ông tên M có tên thật là Phan Văn Q SN 1976 - HKTT: Xóm Đ - TP 3 - PV - BV. Q đã thừa nhận có gọi điện hỏi mua ma túy của Phạm Văn H vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2017 với giá 200.000 đồng. Q đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 225 màu đen đã cũ.

Tại cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì, Phạm Văn H khai nhận như sau : Vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2017, Phạm Văn H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phan Văn Q hỏi mua ma túy của H để sử dụng. Do có sẵn ma túy Heroin trong nhà nên H đồng ý bán cho Q 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và H sẽ mang ma túy đến nhà Q tại Xóm Đ - TP 3 - BV để trực tiếp bán cho Q. Sau đó, H lấy 01 gói ma túy Heroin được gói bằng giấy trên nóc tivi trong nhà rồi lấy xe máy Honda Wave màu trắng BKS:

29V1- 420.68 đi đến nhà Q. Nhưng H vừa đi ra ngoài cổng được khoảng 50m thì đã bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa Phạm Văn H và Phan Văn Q thì cả H và Q đều thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2017, Q có gọi điện hỏi mua của H 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng, H đồng ý sẽ bán cho Q. Khi H mang ma túy đến nhà Q để bán thì đã bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, H không bán ma túy cho cho Q lần nào khác nữa.

Tại bản kết luận giám định số 3044/KLGD-PC54 ngày 23/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội đã kết luận:

"- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, trọng lượng: 0,332 gam."

Vật chứng của vụ án: 01 gói chất bột màu trắng là Heroin trong phong bì niêm phong do Phòng KTHS Công an TP Hà nội chuyển về sau giám định; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bạc thu giữ của H; Số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 225 màu đen đã cũ do Phan Văn Q tự nguyện giao nộp; 01 xe máy Honda Wave, màu trắng đã cũ BKS: 29V1- 420.68 thu giữ của H.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT – KS ngày 03/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Tp Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng vụ án : Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất bột màu trắng là Heroin trong phong bì niêm phong do Phòng KTHS Công an TP Hà nội chuyển về sau giám định; Tịch thu phát mại, sung công quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bạc thu giữ của H và 01 điện thoại NOKIA 225 màu đen đã cũ do Phan Văn Q tự nguyện giao nộp; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng tiền Q tự nguyện giao nộp là tiền thu lời bán ma túy. Trả lại chiếc xe máy cho con gái bị cáo là chị Nguyễn Thị Kim T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, biên bản đối chất, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2017 bị cáo Phạm Văn H đã thực hiện hành vi vận chuyển chất ma túy bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn Q thì bị bắt quả tang, tang vật thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng, tại kết luận giám định số 3044/KLGD-PC54 ngày 23/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội đã kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, trọng lượng: 0,332 gam*". Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Phạm Văn H bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn Q ngày 06/05/2017 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, chỉ vì hám lợi nhuận mà bị cáo đã bán trái phép chất ma túy để thu lời bất chính, hành vi của bị cáo thực hiện, xã hội đòi hỏi phải xử lý minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 33 BLHS để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, các ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo Phạm Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ : Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại khoản 5 Điều 194 BLHS còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy bị cáo Phạm Văn H không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Phan Văn Q là người nghiện ma túy, đã thừa nhận gọi điện mua ma túy của H ngày 06/5/2017 với mục đích sử dụng, nhưng chưa nhận được ma túy, chưa thanh toán tiền, không bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT đã lập hồ sơ người nghiện ma túy và thông báo cho chính quyền địa phương để theo dõi quản lý. Nên HĐXX không xem xét đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị P, sinh năm 1968 - HKTT: thôn TH- TH - BV, mà bị cáo H khai nhận đã mua ma túy 01 gói Heroin với giá 500.000 đồng vào ngày 04/5/2017 của P. Cơ quan CSĐT đã triệu tập nhiều lần Nguyễn Thị P để làm rõ sự việc nhưng P và người thân trong gia đình đều không có ai ở nhà, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng Nguyễn Thị P để tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật. Do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào cơ quan điều tra xác minh làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim T xin nhận lại chiếc xe máy có BKS 29V1-420.68, chị T cho rằng chiếc xe máy BKS: 29V1- 420.68 là do chị đưa tiền rồi nhờ bị cáo H đứng tên trong giấy đăng ký xe, nhưng tại phiên tòa hôm nay, chị T không có tài liệu chứng cứ gì để chứng minh việc chị đưa tiền cho bị cáo mua xe và nhờ đứng tên trong giấy đăng ký xe, do vậy yêu cầu của chị T không được chấp nhận.

Về vật chứng vụ án: xét thấy cần áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS để xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo như sau :

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất bột màu trắng là Heroin trong phong bì niêm phong do Phòng KTHS Công an TP Hà nội chuyển về sau giám định;

- Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bạc, thu giữ của bị cáo H, đây là chiếc điện thoại bị cáo H sử dụng liên hệ bán trái phép chất ma túy, xác định là công cụ, phương tiện phạm tội, do vậy cần phải tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước là đúng quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 200.000 đồng Phan Văn Q dùng để mua ma túy, Q tự nguyện giao nộp là tiền bất chính dùng vào việc mua ma túy; do vậy phải tịch thu sung công quỹ nhà nước, là đúng luật định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 225 màu đen đã cũ do Phan Văn Q tự nguyện giao nộp. Đây là chiếc điện thoại Q dùng để gọi cho H mua ma túy, là phương tiện công cụ phạm tội. Do vậy cần áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại NOKIA 225 của thu giữ của Q là đúng quy định Pháp luật .

- Đối với 01 xe máy Honda Wave, màu trắng đã cũ BKS: 29V1- 420.68, Số khung 424709. Số máy 74247CT2. HĐXX xác định mặc dù chiếc xe máy này bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nhưng chiếc xe máy này là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo H với chị L, việc bị cáo dùng chiếc xe máy này thực hiện hành vi phạm tội, chị L đều không biết, chị L có đơn xin lại tài sản là chiếc xe máy này để có phương tiện đi lại khám chữa bệnh, xét yêu cầu và hoàn cảnh gia đình chị L, HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy này cho vợ chồng bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử : Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2/ Áp dụng: khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 1,3 Điều 228 BLTTHS.

Xử phạt : Bị cáo **Phạm Văn H : 24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/5/2017

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Phòng KTHS Công an TP Hà Nội chuyển về sau giám định. (*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2017 giữa Công an huyện Ba Vì với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì*)

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, màu đen bạc đã cũ, nhãn hiệu NOKIA, số Imei 353396/04/400601/8.

(*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2017 giữa Công an huyện Ba Vì với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì*)

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)
(*Hiện đang được lưu giữ trong tài khoản tại kho bạc nhà nước huyện Ba Vì, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/8/2018*).

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen đã cũ,, số Imei 358620/06/874604/2. (*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2017 giữa Công an huyện Ba Vì với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì*)

- Trả lại cho vợ chồng bị cáo Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị L: 01 xe máy, hiệu Honda Weve màu trắng, đã cũ, BKS 29V1 – 420.68. Số khung 424709. Số máy 74247CT2, xe không hoạt động được. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2017 giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì*)

4/ Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo : Áp dụng điều Điều 231 BLTTHS.

Bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị Kim T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Tòa

Nơi nhân:

- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND Ba vì
- Công an Ba vì.
- T.H.A Ba vì.
- Những người tham gia tố tụng.

Nguyễn Phúc Thịnh

